

THÔNG BÁO

Về việc tuyển sinh trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2026

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1772/QĐ-ĐHTCM-ĐTSDH ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành Quy định về tuyển sinh trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông báo số 1104/TB-ĐHTCM ngày 31 tháng 3 năm 2026 về Kết luận của Hội đồng Khoa học và Đào tạo về chuẩn đầu vào các ngành thuộc trình độ thạc sĩ và tiến sĩ;

Trường Đại học Tài chính – Marketing (sau đây gọi tắt là Trường) thông báo tuyển sinh trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2026 như sau:

1. Ngành đào tạo, hình thức đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh

Trường hiện có 09 (chín) ngành đào tạo trình độ thạc sĩ. Mỗi ngành có định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng với tổng chỉ tiêu đợt 02/2026 là 508, dự kiến phân bổ chỉ tiêu như sau:

STT	Ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu
1	Tài chính – Ngân hàng	8340201	100
2	Quản trị kinh doanh	8340101	60
3	Quản lý kinh tế	8310110	40
4	Marketing	8340115	14
5	Kinh doanh quốc tế	8340120	40
6	Kế toán	8340301	105
7	Toán kinh tế	8310108	30
8	Kinh tế học	8310101	30
9	Luật kinh tế	8380107	89

Hình thức đào tạo: chính quy, kết hợp trực tiếp và trực tuyến theo quy định.

Thời gian đào tạo: 2 năm (học vào các buổi tối và cuối tuần).

2. Phương thức tuyển sinh và môn xét tuyển

Phương thức tuyển sinh: xét tuyển đối với trình độ đại học và văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3/6 trở lên.

Các môn xét tuyển bao gồm 02 môn cơ sở ngành phù hợp trình độ đại học. Cụ thể:

STT	Ngành	Môn cơ sở 1	Môn cơ sở 2
1	Tài chính – Ngân hàng	Kinh tế học	Tài chính - Tiền tệ
2	Quản trị kinh doanh	Kinh tế học	Quản trị học
3	Quản lý kinh tế	Kinh tế học	Quản trị học
4	Kinh tế học	Kinh tế học	Quản trị học
5	Kinh doanh quốc tế	Kinh tế học	Kinh doanh quốc tế



STT	Ngành	Môn cơ sở 1	Môn cơ sở 2
6	Marketing	Kinh tế học	Nguyên lý Marketing
7	Kế toán	Nguyên lý kế toán	Kế toán tài chính
8	Toán kinh tế	Kinh tế học	Toán kinh tế
9	Luật kinh tế	Kinh tế học	Lý luận chung nhà nước và pháp luật

❖ Lưu ý: Nếu bảng điểm trình độ đại học của người dự tuyển không có học phần Kinh tế học, mà có 2 học phần Kinh tế vi mô và Kinh tế vĩ mô (mỗi môn 3 tín chỉ trở lên) thì điểm xét tuyển môn Kinh tế học là trung bình cộng điểm của 2 học phần nói trên.

3. Điều kiện và hồ sơ dự tuyển

3.1. Yêu cầu đối với người dự tuyển:

a) Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp; đối với chương trình định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu;

b) Thí sinh tốt nghiệp đại học ngoài nhóm ngành phù hợp với ngành dự tuyển cần học Bổ sung kiến thức. Danh mục ngành phù hợp, ngành phải học Bổ sung kiến thức và môn học Bổ sung kiến thức được nêu ở Phụ lục 1.

c) Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam khi có một trong các văn bằng, chứng chỉ được thể hiện ở mục 3.2 thông báo này.

d) Có đủ sức khỏe để học tập;

e) Đáp ứng các yêu cầu khác của chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và theo quy định của chương trình đào tạo.

3.2. Các văn bằng, chứng chỉ chứng minh năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do Trường Đại học Tài chính – Marketing cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam còn thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự tuyển. Chi tiết xem Phụ lục 2.

3.3. Danh mục hồ sơ dự tuyển, bao gồm:

a) 01 Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu);

b) 01 Lý lịch khoa học (theo mẫu) có xác nhận của thủ trưởng cơ quan hoặc chính quyền địa phương;

c) 02 Bản sao có công chứng (hoặc đối chiếu bản gốc) các giấy tờ sau:

- Bằng và bảng điểm tốt nghiệp đại học; Bằng và bảng điểm Cao đẳng đối với thí sinh học hệ liên thông;

- Văn bằng, chứng chỉ minh chứng trình độ ngoại ngữ bậc 3 (nếu có);
- Bảng điểm bổ sung kiến thức (nếu thuộc đối tượng phải bổ sung kiến thức);
- Các văn bằng, chứng chỉ khác (nếu có).

d) 01 Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của bệnh viện hoặc phòng khám đa khoa thời gian không quá 6 tháng;

e) 04 Ảnh màu cỡ 3x4 (ghi rõ họ tên và ngày sinh của người dự tuyển);

f) 01 CCCD hoặc Hộ chiếu photo công chứng (hoặc đối chiếu bản gốc);

g) Đối với các văn bằng tốt nghiệp đại học do các cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải cung cấp văn bằng và kết quả học tập kèm theo bản dịch và Giấy chứng nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục và Đào tạo (ngoại trừ các văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021).

- Link tải Mẫu hồ sơ dự tuyển: <https://daotaosdh.ufm.edu.vn/Bieu-mau>

4. Các mốc thời gian cần lưu ý:

- Hạn chót đăng ký học Bổ sung kiến thức: 15/7/2026.
- Hạn chót đăng ký ôn thi đánh giá năng lực Tiếng Anh: 17/8/2026.
- Ngày thi đánh giá năng lực tiếng Anh dự kiến: Thứ Bảy, ngày 05/9/2026
- Hạn chót nộp hồ sơ xét tuyển: 04/9/2026. Thời gian xét tuyển dự kiến: 15/9/2026.
- Thời gian nhập học & khai giảng: cuối tháng 9/2026.

5. Học phí và lệ phí

- Lệ phí xét tuyển 2 môn cơ sở ngành: 280.000 đồng.
- Học phí và lệ phí thi đánh giá năng lực tiếng Anh: 1.550.000 đồng/người (trong đó học phí là 1.000.000 đồng và 550.000 đồng)
- Học phí Bổ sung kiến thức: 500.000 đồng/tín chỉ.
- Học phí cao học dự kiến: 1.150.000 đồng/tín chỉ (được chia làm 4 kỳ). Tổng chương trình đào tạo có 61 tín chỉ.

6. Chính sách ưu đãi học phí cao học:

- Giảm 10% học phí đối với học viên là cựu sinh viên của Trường;
- Giảm 5% học phí đối với học viên có người thân đã và đang học cao học tại Trường.

7. Nộp hồ sơ dự tuyển

Viện Đào tạo sau đại học, Phòng D006, cơ sở 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại: 028 3997 4641

Thời gian: Sáng: 8g00 – 11g30

Chiều: 13g30 – 16g30

Website: <http://daotaosdh.ufm.edu.vn/>

Link nộp hồ sơ online: tuyensinhdsdh.ufm.edu.vn

Điện thoại: 028 3997 4641

Tư vấn tuyển sinh:

STT	Ngành	Chuyên viên phụ trách	SĐT	Email
1	Quản trị kinh doanh	ThS. Đỗ Minh Hương	0983637999	dmhuong@ufm.edu.vn
2	Kế toán			
3	Tài chính – Ngân hàng	ThS. Vũ Mạnh Thành	0703216336	manhthanhvn@ufm.edu.vn
4	Luật kinh tế			

STT	Ngành	Chuyên viên phụ trách	SĐT	Email
5	Marketing	ThS. Nguyễn Ngọc	0988932803	nntnguyen@ufm.edu.vn
6	Quản lý kinh tế	Thảo Nguyên		
7	Kinh doanh quốc tế	ThS. Châu Mỹ Chi	0903848285	chaumychi@ufm.edu.vn
8	Toán kinh tế			
9	Kinh tế học			

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị trong Trường;
- Đăng Website Trường, Viện ĐTSĐH;
- Lưu: VT, ĐTSĐH (02b).



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Tiến Đạt

PHỤ LỤC 1
BỔ SUNG KIẾN THỨC

(Kèm theo Thông báo số 2061 /TB-DHTCM ngày 05/6 /2026)

1. Đối tượng:

- Người học bổ sung kiến thức có bằng đại học ngành liên quan trực tiếp tới chuyên môn, nghề nghiệp của ngành đăng ký dự tuyển trình độ Thạc sĩ thuộc lĩnh vực quản trị, quản lý.
- Thí sinh tốt nghiệp đại học ngoài nhóm ngành phù hợp với ngành dự tuyển cần học Bổ sung kiến thức.
- Người dự tuyển đã tốt nghiệp đại học ngành đúng nhưng không có môn xét tuyển theo quy định.
- Người dự tuyển đã tốt nghiệp đại học ngành đúng có nhu cầu cập nhật kiến thức ngành, chuyên ngành có thể đăng ký học bổ sung kiến thức.

2. Môn học Bổ sung kiến thức:

- Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành phù hợp không học bổ sung kiến thức. Tuy nhiên, nếu bằng điểm đại học chưa có môn xét tuyển thì thí sinh học bổ sung kiến thức môn còn thiếu;
- Thí sinh tốt nghiệp đại học ngoài nhóm ngành phù hợp (ngành khác) phải học Bổ sung kiến thức 3 môn. Môn nào trên bảng điểm đại học đã có sẽ được xét miễn.

STT	NGÀNH TUYỂN SINH		NGÀNH PHÙ HỢP Ở TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC (không học bổ sung kiến thức)		NGÀNH KHÁC Ở TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC (phải bổ sung kiến thức)
	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH	Bổ sung kiến thức 3 môn bắt buộc
1	8340101	Quản trị kinh doanh	7340101	Quản trị kinh doanh	1. Quản trị học (3TC) 2. Kinh tế học (3TC) 3. Quản trị chiến lược (3TC)
			7340115	Marketing	
			7340116	Bất động sản	
			7340120	Kinh doanh quốc tế	
			7340121	Kinh doanh thương mại	
			7340122	Thương mại điện tử	
			7340123	Kinh doanh thời trang và dệt may	
2	8340120	Marketing	7340101	Quản trị kinh doanh	1. Kinh tế học (3TC) 2. Nguyên lý marketing (3TC) 3. Hành vi người tiêu dùng (3TC)
			7340115	Marketing	
			7340116	Bất động sản	
			7340120	Kinh doanh quốc tế	
			7340121	Kinh doanh thương mại	

STT	NGÀNH TUYỂN SINH		NGÀNH PHÙ HỢP Ở TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC (không học bổ sung kiến thức)		NGÀNH KHÁC Ở TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC (phải bổ sung kiến thức)
	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH	Bổ sung kiến thức 3 môn bắt buộc
				7340122	Thương mại điện tử
			7340123	Kinh doanh thời trang và dệt may	
3	8340120	Kinh doanh quốc tế	7340101	Quản trị kinh doanh	1. Kinh tế học (3TC) 2. Kinh doanh quốc tế (3TC) 3. Giao dịch thương mại quốc tế (3TC)
			7340115	Marketing	
			7340116	Bất động sản	
			7340120	Kinh doanh quốc tế	
			7340121	Kinh doanh thương mại	
			7340122	Thương mại điện tử	
			7340123	Kinh doanh thời trang và dệt may	
4	8310110	Quản lý kinh tế	7310110	Quản lý kinh tế	1. Kinh tế học (3TC) 2. Quản trị học (3TC) 3. Phân tích và dự báo kinh tế (3TC)
			7310102	Kinh tế chính trị	
			7310104	Kinh tế đầu tư	
			7310105	Kinh tế phát triển	
			7310106	Kinh tế quốc tế	
			7310107	Thông kê kinh tế	
			7310108	Toán kinh tế	
			7310109	Kinh tế số	
			7310101	Kinh tế	
5	8310108	Toán kinh tế	7310101	Kinh tế	1. Kinh tế học (3TC) 2. Kinh tế lượng (3TC) 3. Toán kinh tế (3TC)
			7310102	Kinh tế chính trị	
			7310103	Kinh tế đầu tư	
			7310104	Kinh tế phát triển	
			7310105	Kinh tế quốc tế	
			7310106	Thông kê kinh tế	
			7310107	Toán kinh tế	
			7310108	Kinh tế số	
			7310110	Quản lý kinh tế	

STT	NGÀNH TUYỂN SINH		NGÀNH PHÙ HỢP Ở TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC (không học bổ sung kiến thức)		NGÀNH KHÁC Ở TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC (phải bổ sung kiến thức)
	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH	Bổ sung kiến thức 3 môn bắt buộc
			7340201	Tài chính – Ngân hàng	
			7340202	Bảo hiểm	
			7340205	Công nghệ Tài chính	
6	8310101	Kinh tế học	7310101	Kinh tế	1. Kinh tế học (3TC) 2. Quản trị học (3TC) 3. Phân tích và dự báo kinh tế (3TC)
			7310102	Kinh tế chính trị	
			7310103	Kinh tế đầu tư	
			7310104	Kinh tế phát triển	
			7310105	Kinh tế quốc tế	
			7310106	Thống kê kinh tế	
			7310107	Toán kinh tế	
			7310108	Kinh tế số	
			7310110	Quản lý kinh tế	
7	8380107	Luật kinh tế	7380101	Luật	1. Kinh tế học (3TC) 2. Lý luận chung Nhà nước và pháp luật (3TC) 3. Pháp luật Kinh tế (3TC)
			7380102	Luật hiến pháp và luật hành chính	
			7380103	Luật dân sự và tố tụng dân sự	
			7380104	Luật hình sự và tố tụng hình sự	
			7380107	Luật kinh tế	
			7380108	Luật quốc tế	
8	8340201	Tài chính – Ngân hàng	7340201	Tài chính – Ngân hàng	1. Kinh tế học (3TC) 2. Tài chính tiền tệ (3TC) 3. Tài chính doanh nghiệp (3TC)
			7340205	Công nghệ tài chính	
			7340204	Bảo hiểm	
9	8340301	Kế toán	7340301	Kế toán	1. Nguyên lý kế toán (3TC) 2. Kế toán tài chính (3TC) 3. Kiểm toán căn bản (3TC)
			7340302	Kiểm toán	

Ghi chú: Các trường hợp đặc biệt khác do Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Tư vấn bổ sung kiến thức. Hội đồng Tư vấn bổ sung kiến thức do Hiệu trưởng quyết định.

3. Hồ sơ đăng ký ghi danh học Bổ sung kiến thức:

- 01 Bằng đại học và 01 bảng điểm đại học (photo công chứng hoặc đối chiếu bản gốc).
- Số môn phải học (miễn) Bổ sung kiến thức sẽ được xét dựa vào Bằng tốt nghiệp và Bảng điểm đại học.

4. Hình thức đăng ký học Bổ sung kiến thức: Thí sinh đăng ký trực tuyến theo các bước sau:

- Bước 1: Đăng ký trực tuyến tại: <https://tuyensinhshd.uvm.edu.vn/DangKy/CaoHoc>
- Bước 2: Viện Đào tạo sau đại học duyệt hồ sơ của học viên trên hệ thống đăng ký tuyển sinh trực tuyến. Học viên tra cứu kết quả duyệt hồ sơ tại: <https://tuyensinhshd.uvm.edu.vn/TraCuu/CaoHoc>, nhấn vào “Link” ở cột Nộp lệ phí để thực hiện nộp lệ phí xét tuyển và học phí Bổ sung kiến thức.

TRA CỨU
TÌNH TRẠNG HỒ SƠ DỰ THI

Chú ý:
- Chỉ thí sinh đã đăng ký nộp lệ phí học phí và lệ phí thi mới có thể tra cứu hồ sơ.

Họ và tên:

Tên đăng ký:

TRA CỨU

Mã đăng ký	Tên thí sinh	Quê hương	Ngày sinh	Số đăng ký	Liên lạc	Chức vụ hiện tại	Trạng thái	Thị trấn
D02216000	Tiến Tuấn	Nam	10/05/85	092516000	0918160000	Quản lý kinh doanh	Đã nộp	Lưu

Mọi thắc mắc liên quan đến học phí, học viên liên hệ trực tiếp Phòng Tài chính – Kế toán, số điện thoại: 028.37720579 hoặc email: hocphi@ufm.edu.vn để được hỗ trợ, giải quyết.

Lưu ý: Sau khi đóng học phí, học viên chụp và lưu lại minh chứng đã đóng học phí để đối chiếu khi cần thiết.

5. Thời hạn đăng ký: đến hết ngày 15/7/2026

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC ĐIỀU KIỆN NGOẠI NGỮ XÉT TUYỂN SINH
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
(Kèm theo Thông báo số 2061 /TB-DHTCM ngày 05/6 /2026)

Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/Thang điểm
		Tương đương Bậc 3
Tiếng Anh	TOEFL iBT	30 - 45
	TOEFL ITP	450 - 499
	IELTS	4.0 - 5.0
	Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159
	TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149
	Pearson Test of English Academic (PTE Academic)	43 - 58
	Pearson English International Certificate (PEIC)	Level 2
	Versant English Placement Test (VEPT)	43 - 66
	Aptis ESOL	Bậc 3
	Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam của 38 Trường sau (Danh sách này được cập nhật thường xuyên theo quy định của Bộ GDĐT):	(1) Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐH Quốc gia Hà Nội; (2) Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐH Đà Nẵng; (3) Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐH Huế; (4) Trường ĐH Sư phạm Tp.HCM, (5) Trường ĐH Sư phạm Hà Nội; (6) Trường ĐH Thái Nguyên; (7) Trường ĐH Cần Thơ; (8) Trường ĐH Hà Nội; (9) Trường ĐH Vinh; (10) Học viện An ninh nhân dân; (11) Trường ĐH Sài Gòn; (12) Trường ĐH Ngân hàng TPHCM; (13) Trường ĐH Trà Vinh, (14) Trường ĐH Văn Lang; (15) Trường ĐH Quy Nhơn; (16) Trường ĐH Tây Nguyên; (17) Trường ĐH Công Nghiệp TP.HCM; (18) Trường ĐH Công nghiệp thực phẩm TP.HCM;

Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/Thang điểm
		Tương đương Bậc 3
		(19) Học viện Báo chí và Tuyên truyền; (20) Học viện Khoa học quân sự, (21) Trường ĐH Thương mại, (22) Học viện cảnh sát nhân dân, (23) Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (ĐH Quốc Gia TP.HCM), (24) Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM, (25) Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, (26) Trường ĐH Nam Cần Thơ, (27) Trường ĐH Ngoại thương, (28) Trường ĐH Kinh tế Quốc Dân, (29) Trường ĐH Kinh tế TP. HCM và (30) Trường ĐH Lạc Hồng, (31) Trường Đại học Đồng Tháp, (32) Trường Đại học Duy Tân, (33) Trường Đại học Phenikaa, (34) Học Viện Ngân hàng, (35) Trường Đại học Tài chính – Marketing, (36) Trường Đại học Thành Đông, (37) Trường Đại học Mở TP. HCM, (38) Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng.
Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 300 - 399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue
Tiếng Đức	Goethe -Institut	Goethe-Zertifikat B1
	The German TestDaF language certificate	TestDaF bậc 3 (TDN 3)
Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK bậc 3
Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4
Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ -1

PHỤ LỤC 3
HỌC ÔN THI TIẾNG ANH

(Kèm theo Thông báo số 2061 /TB-ĐHTCM ngày 05/6 /2026)

1. Đối tượng:

- Người dự tuyển không có văn bằng, chứng chỉ tiếng Anh thỏa điều kiện về năng lực ngoại ngữ từ bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Người dự tuyển có văn bằng, chứng chỉ tương đương năng lực ngoại ngữ từ bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam nhưng đã hết hạn tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

2. Thời hạn đăng ký và đóng phí: Từ ngày 01/6/2026 đến hết ngày 17/8/2026

3. Học phí và lệ phí thi: 1.550.000 đồng/người (trong đó học phí là 1.000.000 đồng và 550.000 đồng)

4. Thông tin khóa ôn:

4.1. Hình thức học: học trực tuyến (online).

4.2. Kế hoạch khai giảng:

<i>Thời lượng học</i>	<i>Lịch học dự kiến</i>
30 tiết	Tối thứ 6 (18g00 – 20g30) và chiều thứ 7 (13g00-16g30) và sáng chủ nhật (07g30-11g00) và chiều chủ nhật (13g00-16g30): Bắt đầu ngày 21/8/2026; Kết thúc ngày 30/8/2026

5. Thông tin kỳ thi:

5.1. Lịch thi dự kiến: Thứ Bảy, ngày 05/9/2026

5.2. Địa điểm thi dự kiến: Trụ sở chính, số 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, TP.HCM

6. Cách thức đăng ký:

- Học phí và lệ phí thi sẽ không hoàn trả lại với bất cứ lý do nào (*Học viên cần nhắc kỹ trước khi hoàn tất thủ tục đăng ký*).
- **Bước 1:** Học viên chuyển khoản theo thông tin sau:

Sử dụng mã QR để chuyển khoản nội bộ BIDV,
chuyển nhanh ngay 24/7



TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ TIN HỌC ĐẠI HỌC TÀI
CHÍNH MARKETING
3131241291
Ngân hàng TMCP
Đầu tư và Phát triển Việt Nam

- *Số tài khoản:* 3131241291 - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Bắc Sài Gòn (BIDV Bắc Sài Gòn)

- *Tên tài khoản:* Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Đại học Tài chính Marketing

- *Nội dung:* CCCD Họ tên HP LP DVTA

(Ví dụ: 075303011111 Le Kim A HP LP DVTA)

- **Bước 2:** Học viên truy cập <https://forms.gle/R4USqo6dg798gZJGA> để đăng ký.
- **Bước 3:** Sau khi hết hạn đăng ký, Trung tâm sẽ gửi mail phản hồi cho học viên.

Mọi thông tin vui lòng liên hệ email: ttntth@ufm.edu.vn hoặc hotline 0989.409.347 (call, zalo) để được tư vấn.